

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH

ĐỀ THI/ ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 242, Năm học 2024 – 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần:	QUẢN TRỊ ĐA VĂN HOÁ		
Mã học phần:	71BUSI40063	Số tín chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	242_71BUSI40063_01, 02		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	7	ngày
☒ GV giao đề bài trong thời gian giảng dạy lớp học phần.	☐ TT. Khảo thí thiết lập và giao đề bài trên hệ thống thi CTE theo lịch thi Phòng Đào tạo công bố.		
☐ Cá nhân	☒ Nhóm	Số SV/ nhóm:	08 – 12
Quy cách đặt tên file:	TIEU LUAN_QTDVH_LOP 01/02_TEN NT		

(*) Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả Lần 1 và Lần 2 trước ngày 25/04/2025.

1. Format đề thi/ đề bài (Sinh viên không liên quan/ không xem phần này)

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/ đề bài: 242_71BUSI40063_01, 02_QUẢN TRỊ ĐA VĂN HOÁ_01_TIỂU LUẬN_ĐỀ 1

2. Giao nhận đề thi (Sinh viên không liên quan/ không xem phần này)

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/ rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/ rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. CÁC YÊU CẦU CỦA ĐỀ THI NHẪM ĐÁP ỨNG CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Hiểu và phân tích được những nội dung cơ bản về văn hóa, khác biệt văn hóa, ảnh hưởng của sự khác biệt văn hóa đến nhà quản trị và hoạt động nhà quản trị cũng như các chiến lược quản trị đa văn hóa.	Tiểu luận	10%	1	1	PI 3.1
CLO2	Phân tích và giải quyết tình huống về ảnh hưởng của sự khác biệt văn hoá đến hoạt động quản trị hoặc các tình huống về quản trị đa văn hoá trong hoạt động kinh doanh quốc tế.	Tiểu luận	10%	1	1	PI 3.1
CLO3	Hiểu, phân tích được các mô hình văn hoá doanh nghiệp đặc trưng ở các nền văn hoá và ảnh hưởng của văn hoá quốc gia đối với văn hoá doanh nghiệp, cũng như các phong cách lãnh đạo và một số phong cách lãnh đạo đặc trưng qua các nền văn hoá.	Tiểu luận	30%	1	3	PI 3.2, A
CLO4	Hiểu và phân tích được ảnh hưởng của khác biệt văn hoá đến hoạt động giao tiếp và đàm phán thương mại quốc tế, từ đó có thể đề xuất những kỹ năng cần thiết để khai thác được những thế mạnh từ sự khác biệt văn hoá cũng như để giảm thiểu những tác động không tích cực của sự khác biệt văn hoá trong quá trình giao tiếp và đàm phán thương mại quốc tế.	Tiểu luận	30%	1	3	PI 3.2, A

CLO6	Có thái độ tích cực, chủ động, trách nhiệm với việc tham gia các giờ học và các công việc được giao.	Tiêu luận	10%	1	1	PI 10.2
CLO7	Biết tôn trọng và quan tâm đến lợi ích của các bên liên quan trong hoạt động quản trị nguồn nhân lực của tổ chức.	Tiêu luận	10%	1	1	PI 10.2

(*) Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. NỘI DUNG ĐỀ THI/ ĐỀ BÀI

1. Đề thi/ Đề bài

Mỗi nhóm sinh viên chọn 01 Quốc gia làm tư liệu để mô tả, phân tích và đánh giá các nội dung sau:

- Tổng quan về văn hoá và sự khác biệt văn hoá của quốc gia đã chọn.
- Phân tích các mô hình văn hoá doanh nghiệp đặc trưng; Và sự ảnh hưởng của văn hoá quốc gia đối với văn hoá doanh nghiệp.
- Phân tích ảnh hưởng của sự khác biệt văn hoá đến hoạt động quản trị trong doanh nghiệp.
- Đề xuất một vài giải pháp, chiến lược trong hoạt động quản trị đa văn hoá.

(*) Hướng dẫn thực hiện (Gợi ý làm bài)

Chương 1. Tổng quan về văn hoá và sự khác biệt văn hoá...

+ Tổng quan về văn hoá...

+ Sự khác biệt văn hoá...

Chương 2. Thực trạng quản trị đa văn hoá tại các doanh nghiệp...

+ Mô hình văn hoá doanh nghiệp đặc trưng tại...

+ Sự ảnh hưởng của văn hoá quốc gia đối với văn hoá doanh nghiệp...

+ Ảnh hưởng của sự khác biệt văn hoá đến hoạt động quản trị trong doanh nghiệp.

Chương 3. Giải pháp và chiến lược quản trị đa văn hoá cho các doanh nghiệp...

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề thi/ đề bài

- Khổ giấy A4 (210 x 297mm), Font Times New Roman, Size 15 (Tiêu đề chương) và 13 (Toàn bộ nội dung) của hệ soạn thảo Winword hoặc tương đương.
- After + Before: 6 pt
- Line spacing: 1.5
- Lề trên: 3.0 cm; Lề dưới: 3.0 cm; Lề trái: 3.5 cm; Lề phải: 2.0 cm.
- Quy cách đặt tên file: **TIEU LUAN_QTDVH_LOP 01/02_TEN NT**
(Ví dụ: TIEU LUAN_QTDVH_LOP 01_NGUYEN VAN A)

- Tỷ lệ đạo văn cho phép 20% (Kiểm tra bằng phần mềm Turnitin).
- Lưu ý trình tự bài báo cáo:
 - + TRANG BÌA
 - + LỜI CẢM ƠN
 - + ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ CỦA THÀNH VIÊN NHÓM... (Tỷ lệ %)
 - + DANH MỤC HÌNH, BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ (Nếu có)
 - + DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT (Nếu có)
 - + MỤC LỤC
 - + CHƯƠNG 1
 - + CHƯƠNG 2
 - + CHƯƠNG 3
 - + TÀI LIỆU THAM KHẢO

3. Rubric và thang điểm

Đánh giá	Xuất sắc 90 - 100	Tốt 80 – 89	Khá 70 - 79	Trung bình 50 - 69	Kém < 50
Trình bày báo cáo (15%)	Thực hiện đúng tất cả các yêu cầu về hình thức.	Có 01 lỗi về hình thức.	Có 02 lỗi về hình thức.	Có 03 - 04 lỗi về hình thức.	Không tuân theo yêu cầu về hình thức.
Hình thức viết (15%)	Tuân theo các viết bài học thuật. Không mắc lỗi chính tả và ngữ pháp.	Tuân theo các viết bài học thuật. Phạm vài lỗi chính tả và ngữ pháp.	Tuân theo các viết bài học thuật. Phạm nhiều lỗi chính tả và ngữ pháp.	Có cố gắng sử dụng văn phong học thuật tuy vẫn còn chưa thật sự phù hợp. Phạm nhiều lỗi chính tả và ngữ pháp.	Sử dụng văn phong nói dành cho bài viết. Phạm nhiều lỗi chính tả và ngữ pháp.
Cấu trúc (15%)	Bố cục rõ ràng và được sắp xếp hợp lý, bao gồm đầy đủ các mục theo yêu cầu.	Cấu trúc rõ ràng, bao gồm đầy đủ các mục theo yêu cầu.	Cấu trúc ở mức trung bình, bao gồm đầy đủ các mục theo yêu cầu.	Có bố cục và sắp xếp, tuy nhiên không hoàn thiện, thiếu 1 phần nội dung.	Sử dụng cấu trúc không phù hợp hoặc không sử dụng, thiếu từ 2 phần nội dung trở lên.

Đánh giá	Xuất sắc 90 - 100	Tốt 80 – 89	Khá 70 - 79	Trung bình 50 - 69	Kém < 50
Thông tin, dữ liệu (20%)	Các thông tin, dữ liệu đầy đủ, phù hợp và hỗ trợ các phân tích. Thông tin được trình bày rõ ràng (bảng biểu phù hợp). Thông tin được trích dẫn nguồn đầy đủ.	Có nhiều thông tin và dữ liệu hỗ trợ các phân tích. Thông tin trình bày tương đối rõ ràng. Thông tin có chú trọng trích dẫn nguồn, nhưng chưa đầy đủ.	Có một số thông tin và dữ liệu hỗ trợ các phân tích. Thông tin trình bày tương đối rõ ràng, có trích dẫn nguồn nhưng còn thiếu.	Rất ít thông tin và dữ liệu hỗ trợ các phân tích. Thông tin trình bày không rõ ràng, có trích dẫn nguồn nhưng còn thiếu nhiều.	Không có dữ liệu hỗ trợ, thông tin trình bày cầu thả, không dẫn nguồn.
Phân tích, lập luận (30%)	Có khả năng xử lý các vấn đề rất hiệu quả, sử dụng khả năng tư duy và dữ liệu để tạo ra các phân tích và lập luận thuyết phục. Có khả năng lập luận và biện luận rất rõ ràng, súc tích.	Có khả năng xử lý các vấn đề hiệu quả, sử dụng khả năng tư duy và dữ liệu không hoàn chỉnh để tạo ra các hướng giải quyết khác nhau cho vấn đề của bài tập. Có khả năng lập luận và biện luận rành mạch.	Minh chứng được khả năng xử lý với dữ liệu để giải quyết vấn đề. Có minh chứng khả năng lập luận ở mức chấp nhận được.	Không minh chứng được khả năng xử lý với dữ liệu để giải quyết vấn đề nhưng có nỗ lực xử lý vấn đề.	Không minh chứng được khả năng xử lý với dữ liệu để giải quyết vấn đề và không đưa ra phương cách xử lý vấn đề.
Tài liệu tham khảo (5%)	Trích dẫn phù hợp, thống nhất, và theo đúng mẫu APA.	Trích dẫn phù hợp, thống nhất, và theo đúng mẫu. Dưới 03 lỗi sai khi trích dẫn.	Trích dẫn phù hợp, thống nhất, và theo đúng mẫu. Nhiều hơn 03 lỗi sai khi trích dẫn.	Có vài trích dẫn chưa phù hợp, chưa thống nhất, và theo đúng mẫu APA. Nhiều hơn 5 lỗi sai được tìm thấy.	Trích dẫn hoàn toàn không phù hợp, không thống nhất, và không theo đúng mẫu APA.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 04 năm 2025

Người duyệt đề



TS. VŨ MINH HIẾU

Giảng viên ra đề



TS. TRẦN ĐỨC TÀI